

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH PHÚ
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **51/2023/HS-ST**

Ngày: 21-9-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH PHÚ - TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Phong.

2. Ông Lê Mộng Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Sang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2023/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2023/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Nhật N, sinh ngày 01/12/2004, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số H, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 3/12; Con ông không rõ họ tên và bà Lê Thị H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án: không.

Tiền sự: Ngày 11 tháng 11 năm 2022, bị Trưởng Công an xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 08/QĐ – XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 750.000 đồng.

Nhân thân:

- Ngày 17 tháng 11 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 941/QĐ – UBND với thời hạn 12 tháng tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2022.

- Ngày 03 tháng 02 năm 2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 37/QĐ – XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

2. Lê Trọng N1, sinh năm 1999, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi cư trú: Số H, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ học vấn: 4/12; Con ông không rõ họ tên và bà Lê Thị H (đã chết); Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 18 tháng 8 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 183/QĐ – XPHC về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy với số tiền 1.500.000 đồng.

- Ngày 24 tháng 8 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 856/QĐ – UBND với thời hạn 12 tháng tính từ ngày 24 tháng 8 năm 2022.

- Ngày 15 tháng 9 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số 873/QĐ – UBND.

- Ngày 26 tháng 9 năm 2022, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 873/QĐ – UBND.

- Ngày 21 tháng 10 năm 2022, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 05/QĐ-TA với thời hạn 12 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa

3. Lê Văn N2, sinh năm 2000, tại tỉnh Hậu Giang; Nơi cư trú: Số D, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Lê Văn M và bà Huỳnh Thị B; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 16/4/2020, bị Công an huyện M, tỉnh Bến Tre xử phạt vi phạm hành chính số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe người khác theo Quyết định số 43/QĐ-XPHC.

- Ngày 04 tháng 4 năm 2023, bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 05 năm 06 tháng tù về “Tội Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 16/2023/HS-ST.

Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T7 (tỉnh Long An).

4. Nguyễn Quốc Đ, sinh ngày 20/6/2004, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số A, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt

Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Hoa S; Bị cáo chưa có vợ và con; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân:

- Ngày 25 tháng 01 năm 2023, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt hành chính trong lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội số 29/QĐ – XPHC với số tiền 1.500.000 đồng (đã nộp phạt ngày 04/02/2023).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

+ Bùi Văn C, sinh năm 1987; Trú tại: Số B, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

+ Đoàn Thanh N3, sinh năm 2000; Trú tại: Số G, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Nguyễn Trung N4, sinh năm 1992; Trú tại: Số F, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

+ Võ Thị Kim K, sinh năm 1997; Trú tại: Số ½, ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Đỗ Ngọc P, sinh năm 1990; Trú tại: Số A, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Văn M, sinh năm 1962; Trú tại: Số D, ấp Q, xã Q, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

+ Đỗ Thành T1, sinh năm 2004; Trú tại: Số G, ấp Q, xã H, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

+ Trần Thị L, sinh năm 1997; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Trần Duy T2, sinh năm 1988; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Thị Phương K1, sinh năm 1986; Trú tại: Số I, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Thị T3, sinh năm 1975; Trú tại: Số A, ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Lê Trọng Hùng E, sinh năm 1982; Trú tại: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Võ Thị Kim T4, sinh năm 2004; Trú tại: Ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Võ Thành L1, sinh năm 1975; Trú tại: Ấp X, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Văn Út A, sinh năm 1990; Trú tại: Số B, ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Nguyễn Minh T5, sinh năm 2000; Trú tại: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

+ Châu Minh T6, sinh năm 1991; Trú tại: Ấp H, xã Đ, huyện T, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng giữa năm 2021, Bùi Văn C có làm trung gian giới thiệu để Lê Trọng N1 đi làm thuê cho tàu đánh bắt hải sản ở vùng biển Bà Rịa - Vũng Tàu. Sau khi làm xong N1 không được nhận tiền công nên tìm gặp C nhiều lần để đòi nhưng C nói không có nhận tiền làm công của N1. N1 bức tức và có kể lại sự việc trên cho Lê Nhật N (là em cùng mẹ khác cha với N1) nghe.

Vào tối ngày 04 tháng 3 năm 2022, sau khi nhậu xong ở quán Ố ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre, N đi ra về thì nhìn thấy C đang đi cùng bạn vào quán Ố Đêm C nên về nhà gặp N1 nói lại cho N1 biết việc đã gặp C tại quán ốc. N kêu N1 đến đầu tủ đựng đồ tại nhà sau của ông Lê Trọng H1 (là cậu ruột của N và N1) ở ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre để lấy 02 dao tự chế rồi N điều khiển xe mô tô chở N1 đến tìm C. Đến 20 giờ 25 phút, ngày 04 tháng 3 năm 2022, N cùng N1 đến quán Ố Đêm 30K, N đi nhanh vào bên trong quán đến bàn chỗ C đang ngồi tay phải cầm dao tự chế chém C nhiều cái theo hướng từ trên xuống trúng vào vai phải, tay phải của C thì bị rơi dao. Chín ngã nằm trên nền xi măng của quán thì N1 xông tới tay phải cầm dao chém nhiều cái theo hướng từ trên xuống từ phải sang trái trúng vào cẳng chân phải của C. Thấy C bị thương chảy nhiều máu, N chở N1 mang theo dao tự chế nhanh chóng rời khỏi hiện trường và cất giấu 02 dao tự chế trên đầu tủ trong nhà bếp của gia đình ông H1. Chín được người thân đưa đến Bệnh viện N7 (tỉnh Bến Tre) để cấp cứu, điều trị.

Vật chứng, dữ liệu điện tử đã thu giữ gồm:

+ 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm, có quấn băng keo màu đen;

+ 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm;

+ 01 mẫu tăm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 của hiện trường;

+ 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại sự việc ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại quán Ố.

Các tài sản, đồ vật khác được thu giữ gồm: 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ - đen - xám - trắng, cổ áo có chữ “HH XL”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu trắng, cổ áo có chữ “LUKASI”; 01 quần Jeans nam, loại quần dài màu xám, mặt trước của 02 ống quần bị rách, mặt trong lưng quần có chữ “DENIM-HN”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ - đen - xám - nâu, cổ áo có chữ “BURBERRY BRIT” “made in thailand SP”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ có họa tiết màu đen, cổ áo có chữ “TCS SAY HAPPY XXL”; 01 quần Jeans nam, loại quần lửng màu xanh, mặt trước 02 ống quần bị rách, mặt ngoài lưng quần có chữ “NEW JEANS”.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 000254/2022/CN ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Bệnh viện N7 ghi nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Bùi Văn C như sau: bệnh tình, da niêm nhợt, mạch quay nhanh nhẹ, huyết áp 70/40 mmHG. Vết thương mặt ngoài đoạn 1/3 trên cẳng chân phải dài 08cm rách da nông. Vết thương đoạn 1/3 giữa cẳng chân phải vòng từ mặt trước ngoài đến mặt sau ngoài dài 20cm, đứt thần kinh mạc nông, cơ mạc dài, cơ mạc ngắn, cơ bụng chân. Vết thương mặt trước đoạn 1/3 dưới cẳng chân phải 05cm, đứt gân cơ chày trước, gân duỗi ngón 1, gân duỗi chung các ngón, động mạch chày trước, thần kinh cảm giác ngón 1. Vết thương mặt sau ngoài đoạn 1/3 giữa cẳng tay phải dài 10cm, đứt cơ duỗi cổ tay trụ. Xquang không gãy xương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 309 - 1022/TgT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh B kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Bùi Văn C là 18% (mười tám phần trăm); cơ chế hình thành thương tích là do vật sắc nhọn gây ra; điều trị tốt nên không để lại cố tật.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 01/23/ĐT ngày 11 tháng 01 năm 2023 của Phân viện pháp y quốc gia tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: tại thời điểm ngày 03 tháng 01 năm 2023, Lê Nhật N có độ tuổi từ đủ 18 năm đến 19 năm.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, Bùi Văn C có đơn không yêu cầu xử lý hình sự, từ chối giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể và không yêu cầu bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra. Tuy nhiên, Lê Nhật N và Lê Trọng N1 đã bồi thường cho C với số tiền 2.000.000 đồng. Chín đã nhận tiền không có yêu cầu gì thêm.

Vụ thứ hai: Tối ngày 21 tháng 01 năm 2023, Lê Văn N2 điều khiển xe mô tô biển số 71C3 – 469.01 chở Lê Nhật N đi từ Huyện L đến quán nước Nhỏ Ở ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre để uống nước. Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi đi ngang nhà bà Bùi Thị C1 ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre thì N nhìn thấy Đoàn Thanh N3 đang ở phía trước nhà của bà C1 và nhìn N. Cho rằng N3 kiếm chuyện với mình nên khi vừa tới quán Nhỏ Ở (đối diện với nhà của bà C1), N xuống xe đi đến trước khu vực cổng rào của nhà bà C1 hỏi N3: “Mày nhìn cái gì?”. N3 trả lời: “Ủa em không biết anh hả?” thì ngay lập tức bị N cầm lấy mũ bảo hiểm Nam đang đội trên đầu xông tới đánh vào người N3 nhiều cái. Lê Văn N2 và Nguyễn Quốc Đ đang ở trong quán nước Nhỏ Ở1 nhìn thấy N đánh N3 nên chạy đến phụ N. N2 và

Đ xông vào dùng tay đánh N3. Thấy có N2 và Đ phụ giúp, Nam chạy qua quán nước giải khát Nhỏ 01 lấy một ly thủy tinh. Anh Nguyễn Trung N4 (con trai của bà C1) nhìn thấy có nhiều người đánh N3 nên chạy đến can ngăn, nắm tay của Đ kéo ra thì bị Đ dùng tay đánh không cho N4 vào can ngăn, rồi tiếp tục xông tới đánh N3. Đ vừa đến chỗ N2 và N3 đánh nhau thì bị N3 cầm ly nhựa đánh. Đ đưa tay trái lên đỡ làm vỡ ly nhựa. Bị đau nên Đ vừa bỏ chạy vừa kêu N: “Anh B1 ơi cứu em!”. Vừa lúc Nam từ quán Nhỏ 01 cầm theo ly thủy tinh chạy đến dùng tay phải nắm vào quai (tay cầm) của ly thủy tinh đánh 01 cái vào sau đầu của N3 làm vỡ ly thủy tinh. Tiếp đến, N cầm phần còn lại của L2 đã vỡ đánh nhiều cái trúng vào vùng cổ, vai của N3 gây thương tích. Nhí chạy đến xe nước mía ở trước nhà của bà C1 lấy một khay bằng kim loại (dùng đựng nước mía) chạy vào đánh 01 cái trúng vào sau đầu của N3 làm văng khay kim loại. N3 bị ngã xuống nền gạch thì nhìn thấy có đoạn ống túy sắt của gia đình bà C1 dùng đập nước đá cây. N nhặt lên cầm để đánh lại tự vệ. Nhí chạy đến giá để cơ bị da hai tay cầm lấy 01 cây cơ bằng gỗ đánh nhiều cái trúng vào cẳng tay trái của N3 nên N3 bỏ chạy khỏi hiện trường. N, N2 và Đ cùng chạy khỏi hiện trường. Nhã được người thân đưa đến Bệnh viện N7 (tỉnh Bến Tre) để cấp cứu và điều trị thương tích.

Vật chứng được thu giữ gồm:

- + 01 cây cơ đánh bị da dài 140cm, đầu lớn đường kính 03cm, đầu nhỏ đường kính 1,5cm, bị cong;
- + 01 khay bằng kim loại kích thước 30cm x 20cm x 02cm, bị cong vênh, biến dạng;
- + 01 đoạn ống túyp bằng kim loại dài 78cm, đường kính 02cm;
- + Các mảnh vỡ và tay cầm của 01 ly thủy tinh;
- + Các mảnh vỡ của 01 ly bằng nhựa;
- + 02 mẫu tăm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 và số 7 của hiện trường.

Các tài sản, đồ vật khác có liên quan được thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 71C3 – 469.01; 01 chùm chìa khóa xe (gồm có 02 chìa khóa); 01 nón kết lưới trai bằng vải màu nâu xám hiệu VINGNT-OUTFITTERS; 01 áo sơ mi trắng tay dài, dài 70cm, rộng 40cm, tay áo dài 55cm, ngực trái có hình thêu bằng chỉ màu vàng, không rõ hình dạng, trên tem ở mặt trong cổ áo có dòng ký tự “HH fashion”; 01 áo khoác bằng vải cotton, màu đen, loại trùm đầu, dài 65cm, rộng 40cm, tay áo dài 60cm, trên ngực trái và lưng áo có ký tự “Dior”; 01 quần dài bằng vải màu đen, dài 90cm, lưng quần rộng 40cm, mặt trong lưng quần có viền màu đỏ và một tem, trên tem có ký tự “Phu long 29”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám, trên màn hình có vết trầy, nứt, số IMEL1: 869150053681113; số IMEL2: 869150053681105; 01 chiếc dép quai kẹp không số zise, kích thước 10cm x 27cm, trên dép dính nhiều vết màu nâu nghi máu; 01 áo vải màu đen tay ngắn, dài 70cm, rộng 50cm, tay áo dài 20cm, có hai túi áo ở hai bên ngực, trên túi áo ở ngực trái có ký tự “MINA BOUTIQUE”; 01 quần Jeans kiểu màu đen, dài 90cm, rộng 40cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, mặt trước ống quần bên trái có ký tự “Dior”, mặt trước, mặt sau có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 áo khoác

bằng vải thun màu đen, có nón trùm đầu, dài 60cm, rộng 50cm, tay áo dài 70cm, trên ngực trái và lưng áo có dòng chữ “adidas” màu trắng, trên tem ở mặt trong cổ áo có kí tự “XXL”, mỗi tay áo đều có ba sọc màu trắng, trong đó ba sọc trắng trên tay áo phải có dính vết màu nâu nghi máu; 01 nón bảo hiểm màu đen kích thước 20cm x 30cm, mặt ngoài phía trước của nón có kí tự “NIKE”, trên nón có nhiều vết trầy xước; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu đen đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu đen dài 87cm, lưng quần rộng 50cm, mặt trong lưng quần có kí tự “denim.co” màu xanh, mặt trước của 02 ống quần có nhiều vết rách; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh - xám, sọc ngang đứng, dài 65cm, rộng 50cm, tay dài 60cm, có hai túi áo ở hai bên ngực, trên túi áo bên trái có kí tự “MCML” màu vàng, trên túi áo bên ngực phải có kí tự “ECKO” màu trắng, lưng áo có kí tự “ECKO” màu trắng và hình thêu không rõ hình dạng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 000151/2023/CN ngày 13 tháng 02 năm 2023 của Bệnh viện N7 (tỉnh Bến Tre) ghi nhận tình trạng thương tích lúc vào viện của Đ1 Thanh Nhã như sau: bệnh Glasgow 14 điểm. Vết thương trán thái dương phải hình “C” bờ gọn, kích thước #05 x 04cm. Vết thương cằm phải kích thước #02 x 01 x 0,5cm. 01 vết thương ngang cổ trái kích thước khoảng 06 x 02cm, nhiều máu tụ, đứt bán phần cơ ức đòn chũm trái. Vết thương phần mềm phức tạp vai trái #05 x 03cm lóc da. 03 vết trầy xước vai trái #10cm, 02cm, 02cm. Xquang ngực, cột sống cổ, vai trái: không gãy xương. Chụp cắt lớp vi tính: không tụ máu nội sọ.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 38 - 23/TgT ngày 09 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm pháp y tỉnh B kết luận: tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Đoàn Thanh Nhã là 12%. Cơ chế hình thành vết thương: do vật sắc nhọn gây ra.

Ngày 22 tháng 02 năm 2023, Đoàn T8 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với những người đã gây ra thương tích cho N3 và yêu cầu bồi thường thiệt hại do thương tích gây ra với số tiền 31.800.000 đồng. Lê Nhật N, Lê Văn N2 và Nguyễn Quốc Đ đồng ý bồi thường thiệt hại theo yêu cầu của N3 và thống nhất N và N2 mỗi người bồi thường cho N3 số tiền 12.600.000 đồng nhưng N và N2 chưa thực hiện việc bồi thường, Đ bồi thường cho N3 số tiền 6.600.000 đồng và đã bồi thường cho N3.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre truy tố các bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ về “Tội Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm “Tội Cố ý gây thương tích” đồng thời đề nghị:

1. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 38; Điều 58;

Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Nhật N từ 03 năm đến 04 năm tù.

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Trọng N1 từ 02 năm đến 03 năm tù.

3. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 55; Điều 56; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Văn N2 từ 02 năm đến 03 năm tù. Tổng hợp hình phạt 05 năm 06 tháng tù về “Tội Cố ý gây thương tích” theo Bản án số 16/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của TAND huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

4. Áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54; Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù

- Về trách nhiệm dân sự, áp dụng Điều 46; 48 Bộ luật Hình sự; Điều 13; 584; 585; 586; 587; 590 Bộ luật Dân sự, đề nghị:

+ Ghi nhận bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1 đã bồi thường cho bị hại Bùi Văn C số tiền 2.000.000 đồng, bị hại Bùi Văn C không có yêu cầu bồi thường gì khác.

+ Ghi nhận bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho bị hại Đoàn Thanh Nhã số tiền 6.600.000 đồng. Ghi nhận bị hại Đoàn T không yêu cầu Nguyễn Quốc Đ tiếp tục bồi thường.

+ Buộc các bị cáo Lê Nhật N và Lê Văn N2 liên đới bồi thường cho Đoàn Thanh N3 số tiền 25.200.000 đồng.

- Về xử lý vật chứng, áp dụng 46; 47; 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm, có quấn băng keo màu đen; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm; 01 mẫu tấm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 của hiện trường; 01 cây cơ đánh bị da dài 140cm, đầu lớn đường kính 03cm, đầu nhỏ đường kính 1,5cm, bị cong; 01 khay bằng kim loại kích thước 30cm x 20cm x 02cm, bị cong vênh, biến dạng; 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại dài 78cm, đường kính 02cm; Các mảnh vỡ và tay cầm của 01 ly thủy tinh; Các mảnh vỡ của 01 ly bằng nhựa; 02 mẫu tấm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 và số 7 của hiện trường.

+ Lưu theo hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại sự việc ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại quán Ố.

+ Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả các tài sản, đồ vật khác được thu giữ cho các chủ sở hữu hợp pháp do không liên quan đến vụ án, chủ sở hữu đã nhận lại các tài sản, đồ vật và không có ý kiến gì khác

Bị hại Bùi Văn C trình bày: Không yêu cầu các bị cáo N, N1 bồi thường, xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị hại Đoàn Thanh Nhã trình bày: Không yêu cầu bị cáo Đ bồi thường tiếp, yêu cầu bị cáo N, N2 liên đới bồi thường chi phí điều trị là 25.200.000 đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Các bị cáo N, N1, Đ nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Bị cáo N2 không nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng công khai tại tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Võ Thị Kim K, Đỗ Ngọc P, Trần Thị L và người làm chứng là Trần Duy T2, Nguyễn Thị Phương K1, Lê Thị T3, Lê Trọng Hùng E, Võ Thị Kim T4, Võ Thành L1, Nguyễn Văn Út A, Nguyễn Minh T5 vắng mặt. Các bị cáo, bị hại không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng cũng như các hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại tòa phù hợp lời trình bày của bị hại, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng về thời gian, địa điểm cũng như công cụ gây án và các tài liệu, chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Từ ngày 04 tháng 3 năm 2022 đến ngày 21 tháng 01 năm 2023, Lê Nhật N đã cùng Lê Trọng N1, Lê Văn N2 và Nguyễn Quốc Đ gây ra 02 vụ cố ý gây thương tích trên địa bàn xã T huyện T, tỉnh Bến Tre, cụ thể:

+ Vụ thứ nhất: Vào khoảng 20 giờ 25 phút, ngày 04 tháng 3 năm 2022, tại quán Ố ở ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre, Lê Nhật N cùng Lê Trọng N1 đã dùng dao tự chế chém nhiều cái gây thương tích cho Bùi Văn C. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra cho Bùi Văn C là 18%. Tại thời điểm gây thương tích cho Bùi Văn C, Lê Nhật N chưa đủ 18 tuổi.

+ Vụ thứ hai: Vào khoảng 20 giờ ngày, 21 tháng 01 năm 2023, tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Bến Tre, Lê Nhật N, Lê Văn N2 và Nguyễn Quốc Đ đã dùng tay, nón bảo hiểm, ly thủy tinh, cơ đánh bi da, khay kim loại đựng nước mía đánh nhiều cái gây thương tích cho Đoàn Thanh N3. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây ra của Đoàn Thanh Nhã là 12%.

[3] Đối với vụ án gây thương tích cho Bùi Văn C, xuất phát từ việc N1 cho rằng C không đưa tiền công làm thuê cho N1, giữa bị cáo N, bị cáo N1 với bị hại C không có mâu thuẫn gì với nhau. Đối với vụ án gây thương tích cho Đoàn Thanh

N3, xuất phát từ việc bị hại N3 nhìn bị cáo N, các bị cáo N, N2, Đ không quen biết và không có mâu thuẫn gì với bị hại N3. Các bị cáo cùng nhau cố ý đánh gây thương tích cho các bị hại. Điều này thể hiện bản tính côn đồ, xem thường pháp luật của các bị cáo. Hung khí Lê Nhật N, Lê Trọng N1 dùng để gây thương tích cho bị hại C có đặc điểm là 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm, có quấn băng keo màu đen và 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm. Hung khí Lê Nhật N, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ dùng để gây thương tích cho bị hại N3 có đặc điểm là 01 nón bảo hiểm; 01 cây cơ đánh bi da dài 140cm, đầu lớn đường kính 03cm, đầu nhỏ đường kính 1,5cm; 01 khay bằng kim loại kích thước 30cm x 20cm x 02cm; 01 ly thủy tinh (trong đó ly thủy tinh là hung khí trực tiếp gây ra vết thương chính của N3). Các hung khí nêu trên được xác định là hung khí nguy hiểm. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý; khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vết thương của các bị hại là do chính các bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định các bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ phạm “*Tội cố ý gây thương tích*” quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 với tình tiết định khung “*dùng hung khí nguy hiểm*” và “*có tính chất côn đồ*”. Việc truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Phú, tỉnh Bến Tre tại phiên tòa là có căn cứ và đúng người, đúng tội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Các bị cáo cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự bàn bạc, không có sự cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Trong vụ án gây thương tích cho Bùi Văn C, bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1 cùng nhau dùng dao chém gây thương tích cho C nên phải chịu hình phạt như nhau. Trong vụ án cố ý gây thương tích Đoàn Thành N5, bị cáo Lê Nhật N là người gây sự và trực tiếp dùng ly thủy tinh gây thương tích cho N5, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ là người giúp sức nên Lê Nhật N phải chịu hình phạt cao hơn các bị cáo Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ.

[5] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Trọng N1, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo Lê Nhật N gây thương tích cho Bùi Văn C vào ngày 04/3/2022 và gây thương tích cho Đoàn Thanh N3 vào ngày 21/01/2023 nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự phạm tội từ 02 lần trở lên theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1 đã bồi thường cho Bùi Văn C số tiền 2.000.000 đồng; bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho Đoàn Thanh N3 số tiền 6.600.000 đồng là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị hại Bùi Văn C xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo N, bị cáo Nghĩa là

tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[7] Khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 04/3/2022, bị cáo Lê Nhật N là người chưa thành niên nên cần xem xét áp dụng chế định người chưa thành niên phạm tội khi lượng hình đối với bị cáo N.

[8] Bị cáo Đ giữ mức độ, vai trò thấp trong vụ án, bị cáo tích cực bồi thường xong cho bị hại N3, bị cáo Đ có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, nên cần xem xét mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố cho bị cáo là phù hợp quy định tại Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng gây nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn các bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội các bị cáo thực hiện có tính chất côn đồ, xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe người khác cùng với nhân thân xấu của các bị cáo nên cần thiết áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung theo quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Bị cáo Lê Văn N2 bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 05 năm 06 tháng tù giam về “Tội cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của TAND huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre, (bản án đã có hiệu lực pháp luật) và hiện bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam T9 (tỉnh Long An) theo Quyết định thi hành án phạt tù số 26/2023/QĐ-CA ngày 08/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Do đó, phải tổng hợp hình phạt bị cáo phải chịu trong lần xét xử này buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung theo quy định tại Điều 55; 56 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là phù hợp.

[11] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1 đã bồi thường cho bị hại Bùi Văn C số tiền 2.000.000 đồng, bị hại Bùi Văn C không có yêu cầu bồi thường gì khác nên ghi nhận.

Bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho bị hại Đoàn Thanh Nhã số tiền 6.600.000 đồng; bị hại Đoàn T không yêu cầu Nguyễn Quốc Đ tiếp tục bồi thường nên ghi nhận.

Bị hại Đoàn Thanh Nhã yêu cầu bị cáo Lê Nhật N và Lê Văn N2 tiếp tục bồi thường chi phí điều trị còn lại số tiền là 25.200.000 đồng. Bị cáo N và N2 đồng ý bồi thường. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận của các đương sự, không trái đạo đức xã hội, phù hợp quy định pháp luật nên ghi nhận. Buộc các bị cáo Lê Nhật N và Lê Văn N2 liên đới bồi thường cho Đoàn Thanh N3 số tiền 25.200.000 đồng.

Ông Nguyễn Trung N4 không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố hình sự và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên ghi nhận.

Bà Võ Thị Kim K, bà Đỗ Ngọc P1, bà Trần Thị L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên ghi nhận.

[12] Về xử lý vật chứng:

- Vật chứng trong vụ án ngày 04/3/2022:

+ Đối với: 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm, có quấn bằng keo màu đen; 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm là hung khí gây thương tích cho Bùi Văn C và 01 mẫu tấm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại hiện trường không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại sự việc ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại quán Ốc Đêm 30K nên lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

+ Đối với 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ - đen - xám - trắng, cổ áo có chữ “HH XL”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu trắng, cổ áo có chữ “LUKASI”; 01 quần Jeans nam, loại quần dài màu xám, mặt trước của 02 ống quần bị rách, mặt trong lưng quần có chữ “DENIM-HN”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ - đen - xám - nâu, cổ áo có chữ “BURBERRY BRIT” “madein thailand SP”; 01 áo sơ mi nam tay dài màu đỏ có họa tiết màu đen, cổ áo có chữ “TCS SAY HAPPY XXL”; 01 quần Jeans nam, loại quần lửng màu xanh, mặt trước 02 ống quần bị rách, mặt ngoài lưng quần có chữ “NEW JEANS”; do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho chủ sở hữu, chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét đến.

- Vật chứng trong vụ án ngày 21/01/2023:

+ Đối với 01 cây cơ đánh bị da dài 140cm, đầu lớn đường kính 03cm, đầu nhỏ đường kính 1,5cm, bị cong; 01 khay bằng kim loại kích thước 30cm x 20cm x 02cm, bị cong vênh, biến dạng; 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại dài 78cm, đường kính 02cm; Các mảnh vỡ và tay cầm của 01 ly thủy tinh; Các mảnh vỡ của 01 ly bằng nhựa là các hung khí dùng đánh nhau gây thương tích và 02 mẫu tấm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại hiện trường không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô biển số 71C3 – 469.01 và 01 chùm chìa khóa xe (gồm có 02 chìa khóa) quá trình điều tra xác định do Đỗ Thành T1 đứng tên giấy đăng ký xe, xe này đã được T1 bán lại cho ông Lê Văn M (là cha của bị cáo Lê Văn N2. Khi bị cáo lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội, ông M không biết nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho ông M, ông M đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì khác nên không xét đến.

+ Đối với 01 nón kết lưỡi trai bằng vải màu nâu xám hiệu VINGNT-OUTFITTERS; 01 áo sơ mi trắng tay dài, dài 70cm, rộng 40cm, tay áo dài 55cm, ngực trái có hình thêu bằng chỉ màu vàng, không rõ hình dạng, trên tem ở mặt trong cổ áo có dòng ký tự “HH fashion”; 01 áo khoác bằng vải cotton, màu đen, loại trùm đầu, dài 65cm, rộng 40cm, tay áo dài 60cm, trên ngực trái và lưng áo có ký tự “Dior”; 01 quần dài bằng vải màu đen, dài 90cm, lưng quần rộng 40cm, mặt trong

lưng quần có viền màu đỏ và một tem, trên tem có ký tự “Phu long 29”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xám, trên màn hình có vết trầy, nứt, số IMEL1: 869150053681113; số IMEL2: 869150053681105; 01 chiếc dép quai kẹp không số zise, kích thước 10cm x 27cm, trên dép dính nhiều vết màu nâu nghi máu; 01 áo vải màu đen tay ngắn, dài 70cm, rộng 50cm, tay áo dài 20cm, có hai túi áo ở hai bên ngực, trên túi áo ở ngực trái có ký tự “MINA BOUTIQUE”; 01 quần Jeans kiểu màu đen, dài 90cm, rộng 40cm, mặt trước hai ống quần có nhiều vết rách, mặt trước ống quần bên trái có ký tự “Dior”, mặt trước, mặt sau có dính nhiều vết màu nâu đỏ nghi máu; 01 áo khoác bằng vải thun màu đen, có nón trùm đầu, dài 60cm, rộng 50cm, tay áo dài 70cm, trên ngực trái và lưng áo có dòng chữ “adidas” màu trắng, trên tem ở mặt trong cổ áo có ký tự “XXL”, mỗi tay áo đều có ba sọc màu trắng, trong đó ba sọc trắng trên tay áo phải có dính vết màu nâu nghi máu; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu SAMSUNG A12 màu đen đã qua sử dụng; 01 quần Jeans màu đen dài 87cm, lưng quần rộng 50cm, mặt trong lưng quần có ký tự “đcnim.co” màu xanh, mặt trước của 02 ống quần có nhiều vết rách; 01 áo sơ mi dài tay màu xanh - xám, sọc ngang đứng, dài 65cm, rộng 50cm, tay dài 60cm, có hai túi áo ở hai bên ngực, trên túi áo bên trái có ký tự “MCML” màu vàng, trên túi áo bên ngực phải có ký tự “ECKO” màu trắng, lưng áo có ký tự “ECKO” màu trắng và hình thêu không rõ hình dạng; 01 điện thoại màn hình cảm ứng hiệu Iphone XS Max màu vàng đã qua sử dụng; do không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho chủ sở hữu, chủ sở hữu đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên không xét đến.

+ Đối với 01 nón bảo hiểm màu đen kích thước 20cm x 30cm, mặt ngoài phía trước của nón có ký tự “NIKE”, trên nón có nhiều vết trầy xước bị cáo N dùng đánh Đoàn Thanh Nhã nhưng Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, tỉnh Bến Tre đã trả lại cho bị cáo N là không đúng quy định. Hiện tại, bị cáo N đã bỏ mất nón bảo hiểm này nên không có cơ sở xem xét. Kiến nghị Cơ quan CSĐT – Công an huyện T, tỉnh Bến Tre rút kinh nghiệm về việc xem xét trả vật chứng không đúng quy định.

[13] Đối với việc Lê Trọng N1 cho rằng Bùi Văn C đã chiếm đoạt tiền công N1 đi làm thuê cho tàu biển: do N1 và C không xác định được chính xác họ tên, địa chỉ và nơi cư trú người chủ tàu đã thuê N1 nên hiện chưa đủ cơ sở kiểm tra, xác minh. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tách nội dung vụ việc ra để tiếp tục xác minh, làm rõ theo qui định pháp luật.

[14] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên mỗi bị cáo có nghĩa vụ chịu án phí theo quy định.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Các bị cáo Lê Nhật N, Lê Văn N2 liên đới chịu trách nhiệm dân sự nên phải liên đới chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ phạm “Tội cố ý gây thương tích”.

[1] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17, Điều 38, **Điều 58**; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Nhật N **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[2] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Trọng N1 **02 (hai) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù

[3] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 38; Điều 55; Điều 56 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Lê Văn N2 **02 (hai) năm** tù. Tổng hợp với hình phạt **05 (năm) năm 06 (sáu) tháng** tù giam về “Tội cố ý gây thương tích” theo Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2023/HS-ST ngày 04/4/2023 của TAND huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Buộc bị cáo Lê Văn N2 chấp hành hình phạt chung là **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 16/5/2023.

[4] Căn cứ điểm đ khoản 2 (thuộc điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc Đ **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt tù

[5] Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 587 và 590 Bộ luật Dân sự; Điều 3; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao ngày 06/9/2022 hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng:

Về trách nhiệm dân sự:

- Ghi nhận bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1 đã bồi thường cho bị hại Bùi Văn C số tiền 2.000.000 đồng, bị hại Bùi Văn N6 không có yêu cầu bồi thường gì khác.

- Ghi nhận bị cáo Nguyễn Quốc Đ đã bồi thường cho bị hại Đoàn Thanh Nhã số tiền 6.600.000 đồng; bị hại Đoàn T không yêu cầu Nguyễn Quốc Đ tiếp tục bồi thường.

- Ghi nhận ông Nguyễn Trung N4 không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu khởi tố hình sự và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Ghi nhận bà Võ Thị Kim K, bà Đỗ Ngọc P1, bà Trần Thị L không có yêu cầu bồi thường thiệt hại.

- Buộc các bị cáo Lê Nhật N và Lê Văn N2 liên đới bồi thường cho Đoàn Thanh N3 số tiền 25.200.000 (Hai mươi lăm triệu hai trăm nghìn) đồng.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, đồng thời có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành xong.

[6] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm, có quấn băng keo màu đen;

+ 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, dài 48,5cm; lưỡi dao sắc, mũi nhọn, dài 34cm, rộng 02cm; cán dao tròn, dài 14,5cm.

+ 01 mẫu tẩm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 của hiện trường.

+ 01 cây cơ đánh bị da dài 140cm, đầu lớn đường kính 03cm, đầu nhỏ đường kính 1,5cm, bị cong.

+ 01 khay bằng kim loại kích thước 30cm x 20cm x 02cm, bị cong vênh, biến dạng.

+ 01 đoạn ống tuýp bằng kim loại dài 78cm, đường kính 02cm;

+ Các mảnh vỡ và tay cầm của 01 ly thủy tinh;

+ Các mảnh vỡ của 01 ly bằng nhựa.

+ 02 mẫu tẩm bông thu vết màu nâu đỏ nghi máu tại vị trí được đánh số 2 và số 7 của hiện trường.

- Lưu giữ hồ sơ vụ án 01 đĩa DVD lưu trữ đoạn video ghi lại sự việc ngày 04 tháng 3 năm 2022 tại quán Ố.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/8/2023 giữa Công an huyện T với Chi cục thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre và Quyết định chuyển vật chứng số 31/QĐ-VKS ngày 08/8/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre).

[7] Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Lê Nhật N, Lê Trọng N1, Lê Văn N2, Nguyễn Quốc Đ mỗi bị cáo có nghĩa vụ chịu án phí số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Bị cáo Lê Nhật N, Lê Văn N2 phải liên đới chịu là 1.260.000 (Một triệu hai trăm sáu mươi nghìn) đồng.

[8] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt, niêm yết hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Bến Tre (1b)
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Thạnh Phú (1b);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Phú (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tân Phong, Quới Điền (2b);
- Những người tham gia tố tụng (12b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Huỳnh Minh Hiền